

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HNGĐ-ST
Ngày 26-02-2026
“V/v tranh chấp xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

Ông Trương Công Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 366/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp xin ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2491/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số: 112/2026/QĐ-ST ngày 13 tháng 01 năm 2026 và thông báo về việc dời ngày mở phiên tòa xét xử, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kiều O, sinh năm 1996. (*mặt*)

CCCD số: 096196002000, cấp ngày 27/12/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C.

Cư trú tại: ấp P, xã T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1991. (*mặt*)

Căn cước số: 096091000854, cấp ngày 02/04/2025, nơi cấp: Bộ C.

Cư trú tại: Nhà không số, khóm B, phường A, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Kiều O trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị O và anh H qua thời gian tìm hiểu, đi đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, tỉnh Cà Mau vào ngày 29/8/2025.

Sau khi đăng ký kết, vợ chồng thường cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thể hàn gắn quan hệ hôn nhân, hiện tại không còn sống chung với nhau, nay chị O yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Lê Văn H đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H không tham gia và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn và nuôi con của chị O.

** Tại phiên tòa:*

- Chị Nguyễn Kiều O trình bày: Chị O yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Văn H; về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Anh Lê Văn H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Văn H được triệu tập xét xử hợp lệ lần 2, nhưng vẫn mặt không lý do; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Kiều O và anh Lê Văn H đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 96/2025 ngày 29 tháng 8 năm 2025, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị O: Vợ chồng chung sống không hợp tính nhau dẫn đến mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không thể kéo dài, chị O và anh H không còn sống chung với nhau; anh H không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của chị O. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị O và anh H đã đến mức trầm trọng không thể kéo dài, nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Kiều O và anh Lê Văn H.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[2.4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà Nguyễn Kiều O phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được trừ phần tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Kiều O đối với anh Lê Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Kiều O phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị O đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004971 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, chị O đã nộp xong án phí.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 1 - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tuấn